

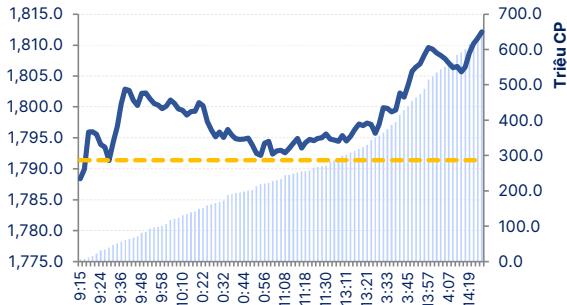
Phiên giao dịch ngày:

26/8/2026

DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,821.32	281.96
% Thay đổi Index	↑ 1.67%	↓ -0.24%
KLGD (CP)	732,642,194	47,567,132
GTGD (tỷ đồng)	19,931.04	822.58
% Thay đổi GTGD	-6.87%	-23.50%

Diễn biến VN-INDEX



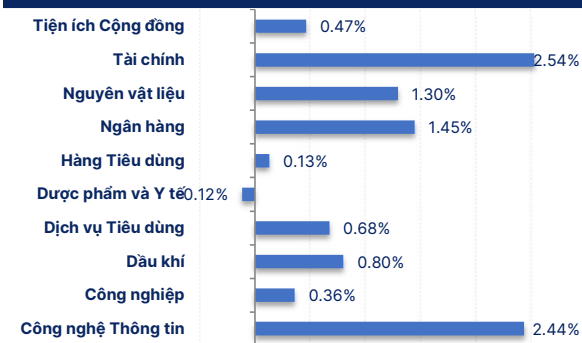
Top Giao dịch NĐTNN HOSE (Tỷ đồng)

FPT 203.32 tỷ	VIC 78.39 tỷ	VCB -59.15 tỷ	HPG 41.05 tỷ
TCB 130.07 tỷ	CTG -78.31 tỷ	STB -52.83 tỷ	POW -35.48 tỷ
PNJ 100.19 tỷ	ACB -77.93 tỷ	VPI 50.69 tỷ	TCX -33.19 tỷ
	VHM -61.22 tỷ	SSI 41.31 tỷ	MBB -30.22 tỷ
		BID -41.29 tỷ	VRE 25.30 tỷ
			NLG -24.74 tỷ

GT Bán: -2181.99

2146.40 : GT Mua

Biến động nhóm ngành



Phân Tích Kỹ Thuật VN-INDEX



Sau 03 phiên liên tiếp thanh khoản thị trường cải thiện, trên mức trung bình. Thị trường đã có phiên giao dịch khá nổi bật khi chỉ số VNINDEX sau thời gian dài điều chỉnh, tích lũy đang vượt lên vùng giá 1.800 điểm. VNINDEX đầu phiên chịu áp lực điều chỉnh nhẹ, mức độ phân hóa khá tích cực, lực cầu vẫn cải thiện. Sau đó thị trường tăng điểm tốt trong phiên chiều, thanh khoản cải thiện hơn. Kết phiên VNINDEX tăng mạnh 29,91 điểm (+1,67%) lên mức 1.821,32 điểm, vượt lên kháng cự tâm lý 1.800 điểm. VN30 tăng 33,86 điểm (1,75%) lên mức 1.970,01 điểm, vượt kháng cự mạnh giá trung bình 200 phiên.

Độ rộng trên HOSE tích cực với 173 mã tăng giá. Nổi bật ở các nhóm mã ngân hàng như TCB tăng hết biên độ với nguồn tin của Reuters, hai tổ chức tài chính nước ngoài là BNP Paribas và KB Kookmin Bank đang trong quá trình đàm phán riêng biệt để mua lại tối thiểu 15% cổ phần của Techcombank với tư cách nhà đầu tư chiến lược, giá trị ước tính khoảng 2 tỷ USD. Các cổ phiếu kỳ vọng thoái vốn nhà nước và khối ngoại mua ròng tốt. Trong khi chịu áp lực điều chỉnh, phân hóa ở các mã phân bón, xây dựng, dược, nông nghiệp... với 125 mã giảm giá và 68 mã giữ giá tham chiếu. Thanh khoản thị trường giảm, khối lượng giao dịch khớp lệnh giảm -8,7% so với phiên trước. Thể hiện mức độ phân hóa cao. Khối ngoại bán ròng nhẹ với giá trị -35,6 tỷ đồng trên HOSE trong phiên hôm nay.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn 411G9000 kết phiên ở mức 1.976,3 điểm, tăng mạnh 1,89% so với phiên trước. Chênh lệch dương 6,49 điểm so với VN30. Các kỳ hạn 411A000, 411GC000, 411H3000 chênh lệch dương từ 2,39 điểm đến 9,99 điểm. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch giảm -5,6% so với phiên trước. Các trader giảm các vị thế đầu cơ trong phiên. Chuyển sang giai đoạn lạc quan với thị trường cơ sở khi VN30 vượt kháng cự mạnh. Xu hướng ngắn hạn 411G9000 tích lũy, vùng hỗ trợ 1.950 điểm, kháng cự 1980 điểm - 2.000 điểm. Khối lượng mở OI kỳ hạn 411G9000 là 32.761, giảm các vị thế nắm giữ.

Xu hướng ngắn hạn VNINDEX tích lũy tích cực, vượt lên vùng kháng cự mạnh quanh 1.800 điểm, cũng như đường xu hướng điều chỉnh, tích lũy kéo dài từ tháng 5/2026 đến nay. Mở ra triển vọng có thể tăng trưởng ngắn hạn trở lại. Thị trường đã tích cực như dự kiến. VNINDEX được kỳ vọng hướng đến vùng giá tiếp theo quanh 1.850 điểm. Trong khi VN30 đang vượt lên kháng cự mạnh vùng giá trung bình 200 phiên.

Sau giai đoạn điều chỉnh, tích lũy với thanh khoản suy giảm, biến động kém ổn định. Thị trường đang cải thiện tốt hơn về thanh khoản và xu hướng. Với nhiều yếu tố, động lực đã được đề cập. Trong các báo cáo trước, chúng tôi đã dự kiến VNINDEX có thể vượt lên các vùng kháng cự mạnh. Khuyến nghị nhà đầu tư xem xét gia tăng tỉ trọng khi rung lắc, điều chỉnh. Tập trung vào các doanh nghiệp chất lượng, trong các nhóm ngành tăng trưởng tốt nhất hiện nay. Nhà đầu tư tiếp tục nắm giữ danh mục theo xu hướng hiện nay.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DỐI

Mã CK	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng hỗ trợ tăng trưởng (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Giao dịch (GD)	FA Rank	TA Rank
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận			
PAN	19.85	20.5	24-25	20.0	4.1	-10.1%	51.4%	Theo dõi GD	67	23
PVD	19.60	18.5	21-23	17.5	16.4	23.7%	-32.2%	Theo dõi GD	57	64
DPM	22.25	21.5	26-27	20.0	8.5	31.8%	124.9%	Theo dõi GD	72	35
GAS	84.10	81.0	88-90	78.0	16.0	43.8%	23.4%	Theo dõi GD	79	63
FRT	142.90	141.0	146-150	137.0	22.5	37.2%	187.8%	Theo dõi GD	75	56
PLX	37.40	36.0	40-41	35.0	14.8	78.0%	105.6%	Theo dõi GD	61	46
PVP	18.05	17.5	20-21	17.0	5.8	29.7%	199.8%	Theo dõi GD	81	69
VNM	62.80	61.0	73-75	59.0	12.0	12.7%	28.0%	Theo dõi GD	86	64
MSN	70.10	67.0	79-80	65.0	15.1	53.5%	202.8%	Theo dõi GD	78	24
DRI	14.07	13.5	16.5-17.5	12.8	4.6	113.6%	212.3%	Theo dõi GD	89	61
TCB	33.45	32.0	39-40	31.0	8.7	44.0%	17.7%	Theo dõi GD	83	58

BẢNG ĐỊNH LƯỢNG TƯƠNG QUAN CÁC NHÓM NGÀNH

Xu Hướng	Thông Số	Bất Động Sản	Cảng- Vận tải	Cao Su TN	Chứng Khoán	Công Nghệ- Viễn Thông	Dầu Khí	Dệt May-Da Giày	Khu Công Nghiệp
Trung dài hạn		Tang Truong	Tang Truong	Tích Luy	Suy Giảm	Suy Giảm	Tang Truong	Suy Giảm	Suy Giảm
Ngắn trung hạn		Phục Hồi	Tang Truong	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Tang Truong	Tích Luy	Tích Luy
Dòng tiền trung hạn		Am_Tang	Money_in	Am_Tang	Tích Luy	Am_Tang	Am_Tang	Am_Tang	Am_Tang
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		-25.8	-288.5	-304.9	-97.0	-219.6	-291.3	-66.9	-326.4
Tương quan- VNINDEX		Tốt hơn-Mạnh hơn	Yếu hơn-Mạnh hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Không đổi-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Mạnh hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn
Cổ phiếu TOP		VIC	PHP	TRC	HCM	VGI	PVP	TET	GVR
		VPI	MVN	DRI	ORS	CTR	TLP	AG1	PHR

Xu Hướng	Thông Số	Bảo Hiểm	Bán Lẻ	Thép	Thủy Sản	Xây Dựng- VLXD	Ngân Hàng	Phân Bón- Hóa Chất	Hàng Không
Trung dài hạn		Tang Truong	Suy Giảm	Suy Giảm	Suy Giảm	Suy Giảm	Tang Truong	Suy Giảm	Suy Giảm
Ngắn trung hạn		Tích Luy	Tang Truong	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy
Dòng tiền trung hạn		Am_Tang	Tích Luy	Am_Tang	Am_Tang	Am_Tang	Tích Luy	Am_Tang	Tích Luy
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		-136.2	-307.1	-35.0	256.4	-197.8	-149.8	-64.8	-70.2
Tương quan- VNINDEX		Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn
Cổ phiếu TOP		PRE	PET	TVN	SEA	DHA	ABB	PSW	SAS
		PGI	MCH	HPG	ANV	NTP	HDB	DHB	AST

Xu Hướng	Thông Số	Điện	Nông Nghiệp	Dược	VNIndex	VN30	HNXIndex	UPCOM	% Ngành tăng
Trung dài hạn		Suy Giảm	Suy Giảm	Suy Giảm	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	39
Ngắn trung hạn		Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Điều Chỉnh	13
Dòng tiền trung hạn		Am_Tang	Am_Tang	Am_Tang	Am_Tang	Am_Tang	Am_Giam	Am_Tang	0
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		152.7	-72.9	292.7	-104.2	-133.5	231.4	-155.7	26
Tương quan- VNINDEX		Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	49	Yếu hơn-Mạnh hơn	Yếu hơn-Mạnh hơn	Yếu hơn-Mạnh hơn	
Cổ phiếu TOP		TTA	SBT	DBT					
		PGV	NAF	DDN					

Theo Ngân hàng Thế giới (WB) sau bốn thập niên kể từ khi tiến hành công cuộc Đổi Mới, kinh tế Việt Nam đang đứng trước bước chuyển quan trọng. Một quá trình chuyển đổi rộng lớn hơn đang diễn ra, với cải cách thể chế, đầu tư hạ tầng, phát triển khu vực tư nhân và nâng cao năng suất ngày càng được đặt ở vị trí trung tâm.

Kinh tế Việt Nam trước bước chuyển mô hình tăng trưởng

Điểm đáng chú ý là quá trình chuyển đổi này diễn ra khi nền kinh tế vẫn duy trì tốc độ tăng trưởng cao. Tăng trưởng Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) của Việt Nam đạt 8,02% trong năm 2025 và tiếp tục đạt 8,18% trong 6 tháng đầu năm 2026. WB nhận định Việt Nam đang thực hiện một chương trình cải cách sâu rộng, trong đó bao gồm đợt sắp xếp và tinh gọn bộ máy hành chính lớn nhất kể từ thời kỳ Đổi Mới. Song song với đó là nỗ lực cải thiện môi trường kinh doanh, thúc đẩy khu vực tư nhân, phát triển thị trường vốn và triển khai các dự án hạ tầng quy mô lớn.

Nợ vay doanh nghiệp bất động sản vượt 500.000 tỷ giữa áp lực lãi suất nóng lên từng ngày

Theo dữ liệu VietstockFinance, tổng dư nợ vay của 106 doanh nghiệp bất động sản trên sàn (HOSE, HNX và UPCoM) tại ngày 30/06 tiếp tục tăng cao kỷ lục lên gần 508,3 ngàn tỷ đồng, tăng 25% so đầu năm. Trong đó, phân nửa doanh nghiệp có nợ vay tăng, 32 giảm, 7 không đổi và 14 cái tên tiếp tục giữ nợ vay bằng 0.

Lãi vay tăng nhanh hơn nợ. Trong nửa đầu năm, chi phí lãi vay của 106 doanh nghiệp bất động sản tăng 30% lên hơn 12,5 ngàn tỷ đồng, cao hơn mức tăng 25% của dư nợ. Trong bối cảnh mặt bằng lãi suất tăng cao, chi phí vay vốn gia tăng đang tạo thêm áp lực lên sức khỏe tài chính của doanh nghiệp. Trước bối cảnh đó, Thủ tướng yêu cầu Ngân hàng Nhà nước (NHNN) tiếp tục chỉ đạo các tổ chức tín dụng tiết giảm chi phí, ổn định mặt bằng và giảm lãi suất cho vay.

Chính quyền Tổng thống Donald Trump đang cân nhắc áp thêm mức thuế 7,5% đối với hàng hóa Trung Quốc trong khuôn khổ cuộc điều tra về tình trạng dư thừa công suất, qua đó có thể nâng tổng mức thuế áp lên hàng hóa Trung Quốc trong nhiệm kỳ thứ hai của ông Trump lên khoảng 20%, theo nguồn tin từ Reuters.

Mỹ cân nhắc áp thêm thuế 7,5% với hàng hóa Trung Quốc trước cuộc gặp Trump - Tập

Chính quyền Trump muốn công bố kết quả điều tra dư thừa công suất trước khi Tổng thống Trump gặp Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình tại Washington vào ngày 24/9. Trong khi đó, Washington và Bắc Kinh đang đàm phán để gia hạn thỏa thuận đình chiến thương mại song phương, hết hiệu lực vào ngày 10/11. Như vậy, ngày 24/9 và 10/11 đang trở thành hai mốc đáng chú ý đối với quan hệ thương mại Mỹ - Trung. Nếu Mỹ công bố kết quả điều tra trước cuộc gặp Trump - Tập, mức thuế mới có thể trở thành một trong những vấn đề được đưa lên bàn đàm phán. Trong khi đó, nếu thỏa thuận đình chiến không được gia hạn trước ngày 10/11, nguy cơ hai bên bước vào một vòng leo thang thuế quan mới sẽ tăng lên.

Ngày 25/08, HĐQT Tập đoàn Đầu tư và Phát triển Công nghiệp Becamex - CTCP (Becamex Group, HOSE: BCM) phê duyệt chủ trương thành lập Công ty TNHH Phát triển Công nghiệp Đô thị Xanh VSIP để đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Vĩnh Lập - Giai đoạn 1 tại xã Phú Giáo, TPHCM.

BCM lập công ty vốn 1.455 tỷ đồng phát triển khu công nghiệp Vĩnh Lập

Doanh nghiệp mới có vốn điều lệ 1.455 tỷ đồng. Trong đó, VSIP góp 873,1 tỷ đồng, nắm giữ 60% tỷ lệ sở hữu. Becamex Group đóng góp 436,6 tỷ đồng, chiếm 30% vốn. Phần còn lại 145,5 tỷ đồng do Công ty TNHH VSIP Quảng Ngãi góp, tương đương 10% tỷ lệ sở hữu. VSIP là liên doanh giữa Becamex Group và Sembcorp Development Ltd, trong đó đối tác Singapore sở hữu 51% vốn. Hồi cuối tháng 5, VSIP đã được cấp phép 5 khu công nghiệp tại Huế, Nghệ An, Ninh Bình, Hải Phòng và TPHCM, với tổng diện tích hơn 2,300ha, nâng hệ thống khu công nghiệp của VSIP tại Việt Nam tăng lên 26 dự án.

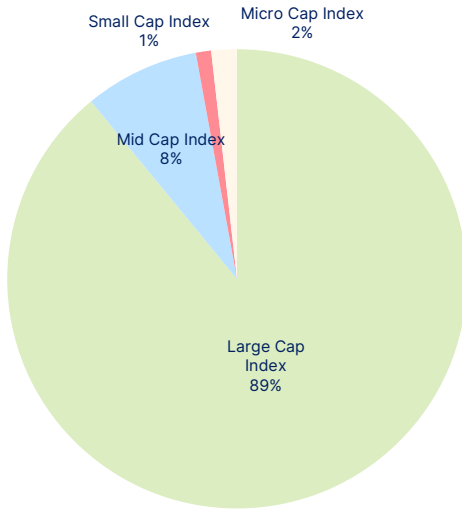
CTCP Cao su Phước Hòa (HOSE: PHR) thông báo chốt quyền trả cổ tức 2025 cùng phương án phát hành cổ phiếu thưởng và tổ chức ĐHĐCĐ bất thường 2026. Ngày đăng ký cuối cùng là 14/09, tương ứng ngày giao dịch không hưởng quyền là 11/09.

Cao su Phước Hòa chuẩn bị chi cổ tức và thưởng cổ phiếu tổng tỷ lệ 94%

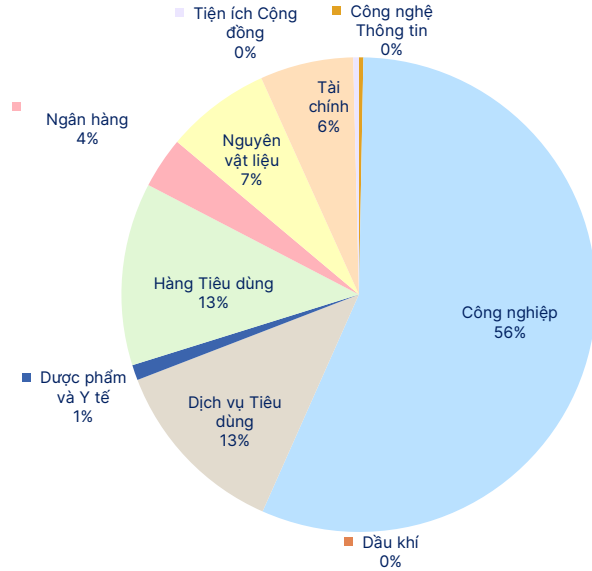
Cụ thể, PHR sẽ trả cổ tức năm 2025 bằng tiền với tỷ lệ 14%, tức 1 cp nhận 1.400 đồng, thực hiện vào ngày 15/10. Hiện, PHR có hơn 135 triệu cp đang lưu hành, ước tính doanh nghiệp cần chi gần 190 tỷ đồng cổ tức cho đợt này. Bên cạnh đó, PHR sẽ phát hành cổ phiếu thưởng nhằm tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu với tỷ lệ 10:8 - sở hữu 10 cp được nhận 8 cp mới. Theo đó, PHR dự kiến phát hành hơn 108 triệu cp, với nguồn vốn phát hành từ quỹ đầu tư và phát triển.

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH HOSE

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm ngành



Top vốn hóa

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	1,711,562	7.4%	1,467	150.3	11.3
VHM	604,611	17.8%	5,100	14.4	1.2
VCB	496,327	17.9%	4,984	11.9	2.0
BID	285,462	17.7%	4,250	8.6	1.4
CTG	244,659	21.8%	5,172	6.1	1.2

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	56,302,607	17.2%	2,571	4.7	0.8
TCB	55,877,902	14.8%	3,829	8.2	1.2
VIX	53,727,695	16.5%	2,307	6.1	1.1
MSB	35,954,141	13.7%	1,888	8.3	1.1
SSI	27,981,985	13.4%	1,751	12.1	1.6

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
TNT	↑ 7.0%	2.2%	268	33.1	0.7
BCM	↑ 7.0%	15.9%	3,383	12.3	1.8
HAS	↑ 6.9%	-2.9%	(473)	-	0.6
SVD	↑ 6.9%	0.5%	46	90.4	0.4
OGC	↑ 6.9%	3.7%	224	9.7	0.3

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
COM	↓ -6.2%	6.7%	2,042	13.1	0.9
BTT	↓ -5.9%	16.5%	4,937	8.6	1.4
C32	↓ -5.8%	4.7%	875	17.8	0.8
NSC	↓ -5.6%	13.8%	12,444	5.6	0.7
TBC	↓ -5.3%	13.5%	3,027	11.2	1.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
TCB	4,004,300	14.8%	3,829	8.2	1.2
FPT	2,815,594	23.6%	5,510	12.8	2.8
PNJ	2,339,604	23.1%	5,554	7.7	1.1
SSI	1,925,900	13.4%	1,751	12.1	1.6
HPG	1,870,072	12.6%	1,830	11.9	1.3

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	(3,494,901)	16.3%	2,701	8.2	1.3
POW	(2,669,200)	6.8%	822	16.2	1.0
CTG	(2,489,153)	21.8%	5,172	6.1	1.2
DXS	(1,699,800)	4.1%	607	10.3	0.4
SHB	(1,492,965)	17.2%	2,571	4.7	0.8

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Phó Giám Đốc Trung tâm Phân Tích

Ngô Thế Hiển

Hien.nth@shs.com.vn

Trưởng BP Chiến lược Thị trường

Phan Tấn Nhật

Nhat.pt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Trung Tâm Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 43 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1-5 Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 Ngô Quyền, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 6, Cao ốc văn phòng HDTC, số 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 2, Tòa nhà SHB Đà Nẵng, số 06 Nguyễn Văn Linh, Phường Hải Châu, Tp. Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
Email: contact-dn@shs.com.vn